

Số: 1041/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động
của Trung tâm Công nghệ thông tin

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2263/QĐ-BKHCN ngày 16/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.



Chu Ngọc Anh

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1041/QĐ-BKHHCN ngày 26 / 4 /2018
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Công nghệ thông tin là đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, có chức năng giúp Bộ trưởng quản lý, triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ về công nghệ mở; thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là Trung tâm) có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Information Technology Center (viết tắt là ITC).

2. Trung tâm được thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật. Trung tâm có trụ sở chính tại Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng phê duyệt phương hướng, kế hoạch hoạt động 05 năm và hằng năm của Trung tâm; kế hoạch, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành.

2. Tổ chức triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ:

a) Là đầu mối tổ chức thẩm định về mặt kỹ thuật và công nghệ các dự án, đề án ứng dụng công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ; chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các dự án, đề án về ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ theo sự phân công của Bộ trưởng;

b) Tham gia ý kiến về việc phân bổ các nguồn vốn, kinh phí cho hoạt động phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ và các đơn vị trong Bộ, bảo đảm phù hợp với kiến trúc, kế hoạch đã được phê duyệt;

c) Tổ chức đánh giá hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ;

d) Phát hiện và phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trình Bộ trưởng xử lý những trường hợp vi phạm trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức quản lý thông tin và duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì xây dựng, quản lý, điều hành và duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Bộ (www.most.gov.vn);

b) Tiếp nhận, biên tập, đăng tải thông tin lên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của pháp luật;

c) Rà soát, cập nhật, khai thác, tổng hợp, báo cáo thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ;

d) Theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các đơn vị trực thuộc Bộ công khai, minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

đ) Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ liên kết, tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến với các Cổng/Trang thông tin điện tử của các đơn vị trực thuộc Bộ lên Cổng thông tin điện tử của Bộ; tham gia tổ chức tuyên truyền các sự kiện nổi bật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên Cổng thông tin điện tử của Bộ;

e) Hướng dẫn việc thực thi các quy định về: cung cấp thông tin và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với các Cổng/Trang thông tin điện tử của các đơn vị trực thuộc Bộ; thu thập, sử dụng, chia sẻ, bảo đảm an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các đơn vị trực thuộc Bộ.

4. Xây dựng, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ:

a) Chủ trì, xây dựng và quản lý các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung cho các đơn vị trực thuộc Bộ; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý của Bộ;

b) Là đầu mối và chủ trì triển khai Chính phủ điện tử của Bộ; xây dựng, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ; chủ trì xây dựng nền tảng chia sẻ tích hợp, danh mục điện tử dùng chung của Bộ; triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin nội bộ và cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ bảo đảm kết nối liên thông;

c) Triển khai hạ tầng dịch vụ công trực tuyến của Bộ; phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ tích hợp các dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của

Bộ Khoa học và Công nghệ lên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ; rà soát, cập nhật, đề xuất triển khai dịch vụ công trực tuyến của Bộ theo định kỳ; xây dựng, cập nhật Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến hằng năm của Bộ; làm đầu mối kết nối liên thông Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin khác;

d) Tham gia công tác cải cách hành chính đối với cung cấp các dịch vụ công của Bộ trong quá trình xây dựng các văn bản pháp luật do Bộ chủ trì thực hiện;

đ) Là đầu mối và chủ trì triển khai chủ trương tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động quản lý Nhà nước của Bộ;

e) Là đầu mối triển khai dịch vụ chữ ký số chuyên dùng của Bộ.

5. Quản lý, vận hành hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ:

a) Tổ chức xây dựng, quản lý và duy trì cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của cơ quan trụ sở Bộ; quản lý, quy hoạch, phân bổ và cấp phát các tài nguyên trên cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin được giao quản lý; quản lý, đề xuất việc khai thác, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Bộ theo quy định;

b) Xây dựng kế hoạch, thực hiện việc mua sắm, bàn giao và hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị phần cứng, phần mềm tin học có bản quyền đối với các đơn vị thuộc khối cơ quan Bộ;

c) Quản lý hệ thống Thư điện tử của Bộ; làm đầu mối kết nối mạng thông tin của Bộ với mạng thông tin của các cơ quan có liên quan; quản trị vận hành và hỗ trợ kỹ thuật đối với các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của các đơn vị trực thuộc Bộ được cài đặt trên hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của cơ quan trụ sở Bộ;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức quản lý, vận hành Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của Bộ.

6. Tổ chức triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin:

a) Tham mưu, tổ chức thực thi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thông tin của Bộ;

b) Thẩm định, phê duyệt hoặc có ý kiến về mặt chuyên môn đối với hồ sơ đề xuất cấp độ theo thẩm quyền của đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin;

c) Là đầu mối thực hiện nhiệm vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, an toàn cơ sở dữ liệu, an toàn máy tính và an toàn mạng của Bộ.

7. Tổ chức triển khai các hoạt động về công nghệ mở:

a) Tiếp nhận và làm chủ công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học công nghệ, thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực công nghệ mở (phần mềm nguồn mở, chuẩn mở, giao diện mở, thiết kế mở, cơ sở dữ liệu mở...);

b) Tổ chức xây dựng và triển khai hoạt động mạng lưới chuyên gia về công nghệ mở trên toàn quốc; hỗ trợ và tham gia các hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ mở tại các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp;

c) Cập nhật, bản địa hóa các giải pháp công nghệ, lưu trữ và cung cấp các tài nguyên về công nghệ mở cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực công nghệ mở; biên soạn, biên dịch các tài liệu kỹ thuật về công nghệ mở;

d) Thực hiện tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật thúc đẩy phát triển công nghệ mở tại Việt Nam.

8. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin; kỹ năng nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ mở.

10. Tiếp nhận, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các dự án, đề án có nguồn kinh phí trong nước, ngoài nước sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện các hoạt động dịch vụ (tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật,...) và ký kết các hợp đồng kinh tế với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

12. Chủ trì và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn an ninh thông tin theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

14. Quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, tài liệu của Trung tâm theo phân cấp của Bộ và theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

3. Các Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm trong việc lãnh đạo công tác của Trung tâm, được quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được giao. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các Phó Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

4. Trong trường hợp Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được ủy quyền thay mặt Giám đốc để điều hành và giải quyết công việc của Trung tâm.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.
2. Phòng Kỹ thuật hạ tầng.
3. Phòng Phần mềm.
4. Phòng Ứng dụng công nghệ thông tin.
5. Phòng Công nghệ mở.
6. Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử của Bộ.

Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Trung tâm và ban hành các quy định nội bộ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Trung tâm quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Trung tâm theo quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức của Bộ và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhân lực

1. Công chức, viên chức.
2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.
3. Người làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, biệt phái, cộng tác viên.

Điều 6. Các Hội đồng chuyên môn

Giám đốc Trung tâm được thành lập các Hội đồng chuyên môn để tư vấn cho Giám đốc Trung tâm về các vấn đề liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Hội đồng do Giám đốc Trung tâm quy định.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Trung tâm được tổ chức và hoạt động theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với bàn bạc tập thể.

2. Trung tâm thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác do Bộ trưởng ban hành.

3. Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan ngoài Bộ theo quy định khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 8. Nguồn thu

1. Từ ngân sách nhà nước cấp.
2. Từ hoạt động sự nghiệp của Trung tâm.
3. Nguồn kinh phí từ các dự án, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
4. Nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 9. Các khoản chi

1. Chi thực hiện các hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Chi thực hiện các hoạt động sự nghiệp của Trung tâm.
3. Chi thực hiện các dự án trong nước, dự án tài trợ trong và ngoài nước.
4. Chi mua sắm, sửa chữa tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản.
5. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quản lý tài chính, tài sản

Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính, tài sản của Trung tâm; trích lập các Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, dự phòng, phúc lợi và khen thưởng của Trung tâm; thực hiện nghĩa vụ tài chính, chế độ kế toán theo quy định của pháp luật; xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định của pháp luật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Điều lệ này.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này do Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét quyết định./.



Chu Ngọc Anh